**Phiếu Học Tập - Môn Toán – Lớp 10**

**Cho 4 tiết tuần lễ từ 11/10 đến 16/10**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** |  **Yêu cầu học sinh** |
| **A. ĐẠI SỐ** **CHƯƠNG II****HÀM SỐ BẬC NHẤT VÀ BẬC HAI**I. HÀM SỐ **1. Định nghĩa** • Cho , . **Hàm số**  xác định trên là một qui tắc đặt tương ứng mỗi số  với một và chỉ một số . •  được gọi là **biến số** (đối số),  được gọi là **giá trị** của hàm số  tại . Kí hiệu: . •  được gọi là tập xác định của hàm số. •  được gọi là tập giá trị của hàm số.**2. Cách cho hàm số** • Cho bằng bảng • Cho bằng biểu đồ • Cho bằng công thức . ***Tập xác định của hàm số***  *là tập hợp tất cả các số thực x sao cho biểu thức  có nghĩa.***3. Đồ thị của hàm số** **Đồ thị** của hàm số  xác định trên tập D là tập hợp tất cả các điểm  trên mặt phẳng toạ độ với mọi . ***Chú ý:*** *Ta thường gặp đồ thị của hàm số*  *là một đường. Khi đó ta nói*  *là* ***phương trình*** *của đường đó.***4. Sư biến thiên của hàm số** Cho hàm số  xác định trên . • Hàm số  **đồng biến (tăng)** trên  nếu .• Hàm số  **nghịch biến (giảm)** trên  nếu .**5. Tính chẵn lẻ của hàm số** Cho hàm số  có tập xác định . • Hàm số  được gọi là **hàm số chẵn** nếu với  thì  và . • Hàm số được gọi là **hàm số lẻ** nếu với thì  và . ***Chú ý:*** *+ Đồ thị của hàm số chẵn nhận trục tung làm trục đối xứng.* *+ Đồ thị của hàm số lẻ nhận gốc toạ độ làm tâm đối xứng.***VẤN ĐỀ 1: Tìm tập xác định của hàm số** *• Tìm tập xác định*  *của hàm số*  *là tìm tất cả những giá trị của biến số x sao cho biểu thức* *có nghĩa:*  *có nghĩa**.* *• Điều kiện xác định của một số hàm số thường gặp, nếu* *là một đa thức:****1) Hàm số y =*** ***:*** *Điều kiện xác định:* *.****2) Hàm số y =*** ***:*** *Điều kiện xác định:* *.****3) Hàm số y =*** ***:*** *Điều kiện xác định:* *.****4) Hàm số y =*** ***:*** *Xác định với mọi* *.****Chú ý:*** *+ Đôi khi ta sử dụng phối hợp các điều kiện với nhau.* *+ Điều kiện để hàm số xác định trên tập*  *là* *.* *+* *.***Ví dụ1:** Tìm tập xác định của các hàm số sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1.
2.
 | 1. .
2.
 | 1. .
2. .
 |

…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..**VẤN ĐỀ 2: Xét sự biến thiên của hàm số** *Cho hàm số*  *xác định trên* *.* *•* ***đồng biến***  *trên*  *•* ***nghịch biến*** *trên* **Ví dụ 2:** Xét tính đơn điệu của hàm số trên khoảng cho trước:1. trên khoảng  .
2. trên khoảng .
3. trên khoảng ,.

…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………….. . …………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..**VẤN ĐỀ 3: Xét tính chẵn lẻ của hàm số** *Để xét tính chẵn lẻ của hàm số*  *ta tiến hành các bước như sau:* *• Tìm tập xác định*  *của hàm số và xét xem*  *có là tập đối xứng hay không.* *• Nếu*  *là tập đối xứng thì so sánh*  *với*  *(* *bất kì thuộc* *).* *+ Nếu*  *thì*  *là hàm số chẵn.* *+ Nếu* *thì*  *là hàm số lẻ.****Chú ý: + Tập đối xứng*** *là tập thoả mãn điều kiện: Với*  *thì* *.* *+ Nếu*  *mà*  *thì* *là hàm số không chẵn không lẻ.***Ví dụ3:** Xét tính chẵn, lẻ của các hàm số sau:a) . b) . c) . d) .……………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………….. **DẶN DÒ:*** Làm các bài tập về hàm số1;2;3;4 trang 38-39 SGK Đại số 10 (cơ bản).
 | **Học sinh ghi bài và làm các ví dụ \_ bài tập trong SGK**Tự đọc thêm trong SGK |
| **B. HÌNH HỌC****Chương I: VEC-TƠ*****BÀI 3: LUYỆN TÂP TÍCH CỦA VÉC TƠ VỚI MỘT*** **VẤN ĐỀ 1: Chứng minh đẳng thức vectơ – Phân tích vectơ***Để chứng minh một đẳng thức vectơ hoặc phân tích một vectơ theo hai vectơ không cùng phương, ta thường sử dụng:* *– Qui tắc ba điểm để phân tích các vectơ.* *– Các hệ thức thường dùng như: hệ thức trung điểm, hệ thức trọng tâm tam giác.* *– Tính chất của các hình.* **Ví dụ 1:** Cho , là trung điểm của , là trung điểm ,  là trung điểm . Chứng minh:  và .…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..**Ví dụ 2:** Cho ,  là trung điểm của . Chứng minh . …………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. **VẤN ĐỀ 2: Xác định một điểm thoả mãn đẳng thức vectơ** *Để xác định một điểm M ta cần phải chỉ rõ vị trí của điểm đó đối với hình vẽ. Thông thường ta biến đổi đẳng thức vectơ đã cho về dạng* *, trong đó  và*  *đã được xác định. Ta thường sử dụng các tính chất về:* *– Điểm chia đoạn thẳng theo tỉ số.* *– Hình bình hành.* *– Trung điểm của đoạn thẳng.* *– Trọng tâm tam giác, …***Ví dụ3:** Cho tam giác . Xác định vị trí điểm  sao cho: .......................................................................................................................................................………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….…… **VẤN ĐỀ 3: Phân tích một vectơ theo hai vectơ không cùng phương****Phương pháp:** Thiết lập một đẳng thức vectơ có dạng ***.*****Ví dụ 4:** Cho , gọi  là điểm trên cạnh  sao cho BI = 2IC. Tính  theo  và .…………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………… **DẶN DÒ:*** Làm các bài tập 4;5;6;7;8;9 trang 17 SGK Hình học 10 (cơ bản).

.………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………….. | Hiểu được khái niệm, qui tắc để làm ví dụ và bài tập SGK. |